

Đình Thị Hải

Tạp chí

CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học

NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2815 - 5769

THÁNG 08/2024

- **ĐỔI MỚI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP ĐÁP ỨNG MỤC TIÊU, YÊU CẦU TRONG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI**
INNOVATION OF TESTING AND ASSESSMENT OF LEARNING RESULTS TO MEET THE OBJECTIVES AND REQUIREMENTS IN TEACHING IN MILITARY SCHOOLS
LÊ VĂN VƯỢNG
- **ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI**
PROMOTING DIGITAL CONVERSION IN TEACHING AT CURRENT MILITARY SCHOOLS
BÙI NGỌC ĐIỆP - NGUYỄN THẾ PHÚC
- **BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH CHO GIÁO VIÊN, GIẢNG VIÊN TRẺ Ở CÁC TRƯỜNG HIỆN NAY**
TRAINING PRESENTATION SKILLS FOR YOUNG TEACHERS AND LECTURERS IN SCHOOLS TODAY
BÙI XUÂN TẾ
- **NHỮNG KIẾN THỨC CẦN NẮM VỮNG VỀ MỆNH ĐỀ QUAN HỆ RÚT GỌN TRONG TIẾNG ANH**
THE KNOWLEDGE YOU NEED TO MASTER ABOUT REDUCED RELATIVE CLAUSES IN ENGLISH
NGÔ THỊ THU HƯƠNG - NGUYỄN ĐÌNH CHƯƠNG
- **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN THEO ĐỊNH HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG**
IMPROVING THE QUALITY OF ASSESSING STUDENT LEARNING OUTCOMES ACCORDING TO THE COMPETENCY APPROACH AT UNIVERSITIES AND COLLEGES
ĐOÀN THỊ THU HƯƠNG - LƯƠNG THỊ HẢO

Học Học nữa Học mãi!



THÁNG 8/2024

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẠP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí
**CÔNG ĐÀN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Trần Kim Yến: Cách mạng công nghiệp 4.0 và du lịch thông minh/ <i>Industrial revolution 4.0 and smart tourism</i>	3
• Nguyễn Mậu Linh - Phạm Văn Hòa: Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tiêu chí đánh giá cán bộ và sự vận dụng của Đảng ta hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's viewpoint on the criteria for evaluating cadres and their current application by our party</i>	5
• Nguyễn Văn Toàn - Nguyễn Trung Tuyên: Tư tưởng Hồ Chí Minh về gia đình Việt Nam: Ý nghĩa thực tiễn hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on Vietnamese families and their practical significance today</i>	7
• Hà Văn Hậu: Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách ngôn ngữ báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh để phát triển báo chí - truyền thông, xuất bản theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế/ <i>Applying President Ho Chi Minh's ideology, ethics, and journalistic language style to develop journalism - communication and publishing in a modern and professional direction in the context of international integration</i>	10
• Trần Văn Hiến: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về củng cố và tăng cường mối quan hệ đoàn kết giữa quân đội và nhân dân trong giai đoạn cách mạng hiện nay/ <i>Applying Ho Chi Minh's ideology on consolidating and strengthening the solidarity relationship between the army and the people in the current revolutionary period</i>	12
• Lê Văn Vượng: Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập đáp ứng mục tiêu, yêu cầu trong dạy học ở các trường quân đội/ <i>Innovation of testing and assessment of learning results to meet the objectives and requirements in teaching in military schools</i>	14
• Đinh Thị Hải: Dạy và học giáo dục quốc phòng và an ninh theo triết lý hành động của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Teaching and learning national defense and security education according to the philosophy of action Ho Chi Minh in current period</i>	15
• Vân Thị Như Quỳnh: Nâng cao chất lượng công tác tư tưởng tại Đảng bộ tỉnh Cao Bằng/ <i>Improving the quality of ideological work at the party committee of Cao Bang province</i>	17
• Nguyễn Diệu Linh: Phương pháp giảng dạy ngôn ngữ giao tiếp trong giảng dạy tiếng Anh/ <i>Communicative language teaching in English teaching</i>	19
• Chu Mạnh Côn - Phan Văn Cường: Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức, phương pháp nâng cao chất lượng "Tự soi, tự sửa" của đội ngũ Đảng viên trong quân đội hiện nay/ <i>Innovation of content, diversification of forms, method to improve quality "self-review, self-repair" of the current team of party members in the army</i>	20
• Phùng Thanh Hoa: Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ cấp cơ sở miền núi phía Bắc Việt Nam/ <i>Enhancing the sense of responsibility of grassroot-level officers in the northern mountainous region of Vietnam currently</i>	21
• Bùi Ngọc Diệp - Nguyễn Thế Phúc: Đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy học ở các trường quân đội/ <i>Promoting digital conversion in teaching at current military schools</i>	23
• Bùi Xuân Tế: Bồi dưỡng kỹ năng thuyết trình cho giáo viên, giảng viên trẻ ở các trường hiện nay/ <i>Training presentation skills for young teachers and lecturers in schools today</i>	25
• Trần Quỳnh Vân: Nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ kỹ thuật - hậu cần đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới/ <i>Improve the quality of training of technical and logistics personnel to meet task requirements in the new situation</i>	27
• Phạm Trung Kiên: Nâng cao hiệu quả tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở khắc phục tình trạng "Thừa thầy, thiếu thợ" ở Việt Nam/ <i>Improving the effectiveness of career counseling and streamlining students after secondary school to overcome the "surplus teachers and lack of workers" situation in Vietnam</i>	28
• Tô Thị Giang: Một số giải pháp phát triển nguồn nhân lực bán dẫn ở Việt Nam giai đoạn hiện nay/ <i>Some solutions for developing semiconductor human resources in Vietnam in the context of international integration in the current period</i>	30

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

DẠY VÀ HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH THEO TRIẾT LÝ HÀNH ĐỘNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

ĐINH THỊ HẢI
Trưởng Đại học Vinh

Ngày nhận bài: 17/07/2024; Ngày phân biện, biên tập và sửa chữa: 29/07/2024; Ngày duyệt đăng: 08/08/2024

ABSTRACT

Ho Chi Minh's thought on national defense and people's security is the result of the creative application and development of Marxist-Leninist theory on building and defending the revolutionary government; inheriting and developing the tradition of "building the country in tandem with defending the country", the experience of fighting the enemy and the unique military art of the Vietnamese nation. In particular, Ho Chi Minh's philosophy of action points out that national independence is sacred, inviolable and freedom and happiness because the people are the goal of all actions. Through the lens of Marxism-Leninism, President Ho Chi Minh not only selects the philosophical values of the nation, the East and the West, but also recognizes and develops the motivations for revolutionary action. In the current period, Ho Chi Minh's philosophy of action has aroused and promoted the patriotic spirit of the people, promoted the spirit of national unity and international solidarity, and created a strong and decisive driving force for the victory of the Vietnamese revolution. Therefore, teaching national defense and security must necessarily promote the theoretical and practical values of Ho Chi Minh's philosophy of action, making an important contribution to educating the patriotism and responsibility of the young generation in the cause of building and defending the socialist Fatherland as Uncle Ho always expected.

Key words: Ho Chi Minh Thought, philosophy of action, education, patriotism, national defense and security, teaching, learning, application.

I. TRIẾT LÝ HÀNH ĐỘNG HỒ CHÍ MINH

Triết lý hành động Hồ Chí Minh là sự cô đúc, khái quát sâu sắc về mục tiêu, động lực, nguyên tắc, phương pháp hành động trong cuộc đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng và phát triển đất nước thể hiện dưới dạng mệnh đề có trong các bài nói, bài viết và thông qua hành động của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nội dung triết lý hành động thể hiện ở mục tiêu, động lực, nguyên tắc và phương pháp hành động, trong mỗi nội dung là những mệnh đề, luận điểm thể hiện sự đúc rút, sự chiêm nghiệm thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, có sự xuyên suốt và hệ thống trong toàn bộ sự nghiệp của Người. Cơ bản là các nội dung sau đây:

Thứ nhất, triết lý về nền độc lập, thống nhất của Tổ quốc

Triết lý hành động Hồ Chí Minh thể hiện ở mục tiêu hướng đến xây dựng nền độc lập và thống nhất thực sự cho dân tộc. Trên cơ sở độc lập dân tộc, con người được tự do phát triển và không ngừng hoàn thiện mình. Đó là cuộc cách mạng để đưa con người đến hạnh phúc thực sự. Nhân dân tự do mới có thể xây dựng, phát triển đất nước, thực hiện được những mục tiêu tốt đẹp, và cũng chỉ có độc lập, tự do nhân dân mới có điều kiện thụ hưởng, cũng như phát huy, hoàn thiện các giá trị khác của con người. Quyền độc lập, thống nhất của dân tộc trong triết lý hành động Hồ Chí Minh không bó hẹp trong phạm vi một quốc gia-dân tộc mà được mở rộng ra quyền của mọi quốc gia-dân tộc trên thế giới. Trong khi khẳng định quyền độc lập của dân tộc mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định "tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do" [3, tr.1], từ quyền con người - quyền cá nhân thành quyền dân tộc bằng hành động cách mạng để khẳng định triết lý đó.

Thứ hai, triết lý về động lực hành động

Động lực hành động trong triết lý hành động Hồ Chí Minh là những nhân tố tác động, thúc đẩy hành động của cá nhân và tập thể trong sự nghiệp đấu tranh vì sự nghiệp độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Các động lực cơ bản mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra bao gồm: Động lực từ lòng yêu nước và tinh thần dân tộc; động lực đại đoàn kết toàn dân tộc; động lực từ sự thực hiện quyền dân chủ của nhân dân; động lực lợi ích; động lực văn hóa. Các động lực có mối quan hệ mật thiết với nhau, tác động qua lại với nhau tạo thành một hệ động lực, có những động lực mang tính vĩ mô, tác động gián tiếp, bao quát thúc đẩy hành động trên tất cả các lĩnh vực, nhưng cũng có động lực tác động trực tiếp thúc đẩy hành động trên một lĩnh vực nhất định, những động lực đó bổ sung, hỗ trợ lẫn nhau, vì mục tiêu chung của hành động, đặc biệt là sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, sự nghiệp xây dựng đất nước vì mục tiêu tự do, hạnh phúc của nhân dân.

Thứ ba, triết lý về nguyên tắc hành động

Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn: Người lý giải "lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhằm làm theo lý luận" [4, tr.275], nhận thức mà không gắn hành động, lý luận mà không đem ra thực hành là lý luận suông, hành động mà thiếu nhận thức đúng đắn cũng

như không có lý luận soi đường thì sẽ dẫn đến hành động mù quáng.

Nguyên tắc kiên định mục tiêu hành động: Từ những nhận thức cơ bản về bước tiến của lịch sử, theo quy luật của nó, Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn con đường độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội. Do đó, nguyên tắc kiên định mục tiêu hành động trong triết lý hành động Hồ Chí Minh chính là kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đây cũng là cái bất biến trong tư tưởng của Người.

Nguyên tắc đồng thuận, thống nhất trong hành động: Thống nhất ý chí, thống nhất hành động, thống nhất kỷ luật, tập trung lãnh đạo là việc cực kỳ quan trọng và cần thiết trong bất cứ việc làm nào, đặc biệt là trong sự nghiệp cách mạng. Sự thống nhất, đồng thuận không chỉ thể hiện trong tư tưởng mà trên tất cả các lĩnh vực, các lĩnh vực đều phải thực hiện theo một mục tiêu mà chủ trương, chính sách đã đề ra để tạo nên sự thống nhất trong hành động.

Nguyên tắc nói đi đôi với làm: Đây là một nguyên tắc ứng xử văn hóa của người cách mạng, là cơ sở để phân biệt giữa cán bộ cách mạng với những loại giả danh khác. Những người nói nhiều làm ít, nói một đằng, làm một nẻo, hoặc nói mà không làm đều là những cá nhân cần lên án. Đây là những điều nguy hại, vừa làm suy yếu sức mạnh của tổ chức, vừa làm giảm sút niềm tin nơi quần chúng nhân dân, dẫn đến sự tha hóa của cán bộ, Đảng viên.

II. VẬN DỤNG TRIẾT LÝ HÀNH ĐỘNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIẢNG DẠY QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Một là, vận dụng triết lý hành động của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giảng dạy nhằm kế thừa, khơi dậy và phát triển tình yêu quê hương đất nước

Đối với người Việt Nam nói chung, sinh viên trường Đại học Vinh nói riêng, yêu nước là yêu quê hương, nơi mình được sinh ra, yêu non sông, đất nước nơi mình lớn lên, yêu nhân dân, đồng bào... đây là một truyền thống quý báu của dân tộc, trở thành triết lý hành động của dân tộc, nó được tập trung và thể hiện ở chủ nghĩa yêu nước chân chính. Do đó, việc vận dụng triết lý hành động Hồ Chí Minh trong việc khơi dậy tình yêu quê hương đất nước, phát huy các giá trị truyền thống trong đấu tranh cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay có giá trị vô cùng to lớn. Thế hệ trẻ - chủ nhân tương lai của đất nước, rường cột của nước nhà cần thấm nhuần triết lý hành động Hồ Chí Minh. Vì vậy, trong giảng dạy các bộ môn quốc phòng và an ninh cần vận dụng có hiệu quả triết lý hành động Hồ Chí Minh trong việc gìn giữ thành quả cách mạng của các thế hệ cha ông, phát huy giá trị dân tộc trong thời đại mới.

Hai là, vận dụng nguyên tắc kiên định mục tiêu hành động trong triết lý hành động Hồ Chí Minh trong sự nghiệp dạy và học

Mục tiêu là những gì mà chúng ta muốn đạt được trong khoảng thời gian nhất định. Mục tiêu có thể là ngắn hạn, trung hạn hoặc dài hạn. Tính kiên định trong học tập được hiểu là một trạng thái tâm lý liên quan tới

sự bền bỉ, khả năng phục hồi, sức khoẻ tốt và hiệu suất làm việc dưới áp lực của căng thẳng. Nó được sử dụng để mô tả tính cam kết, kiểm soát và thử thách của từng cá nhân trong cuộc sống của họ. Trong quá trình học tập nói chung và học tập các môn giáo dục quốc phòng nói riêng, người dạy và người học cần vận dụng nguyên tắc kiên định mục tiêu hành động để đạt được mục tiêu đặt ra. Là kiên định những nguyên tắc lý luận và phương pháp luận dạy và học, nắm vững bản chất khoa học, vận dụng đúng đắn, sáng tạo vào điều kiện, tình hình cụ thể, không máy móc, giáo điều. Lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm cơ sở lý luận và phương pháp luận để tiếp thu tinh hoa trí tuệ của nhân loại, nắm vững quy luật khách quan và thực tiễn, trên cơ sở đó đề ra phương pháp đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với yêu cầu của bài học và mục tiêu cần đạt.

Ba là, vận dụng triết lý hành động lý luận gắn với thực tiễn giảng dạy và học tập các môn quốc phòng và an ninh

Lý luận gắn với thực tiễn là một nguyên tắc của nhận thức khoa học và hành động thực tiễn có hiệu quả, việc gắn lý luận với thực tiễn còn khẳng định vai trò to lớn của lý luận khoa học. Do đó, yêu cầu đặt ra đối với cán bộ, giảng viên phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ lý luận. Tuy nhiên, khi học tập không được tuyệt đối hóa lý luận mà phải liên hệ với thực tiễn đất nước và thời đại; phải thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Lý luận rất cần thiết nhưng nếu cách học tập không đúng thì sẽ không có kết quả" [5, tr.497]. Do đó, trong quá trình giảng dạy các môn giáo dục quốc phòng cần tiếp tục đổi mới phương pháp, cách thức nghiên cứu lý luận và thực tiễn, áp dụng hiệu quả vào giảng dạy, khẳng định bản chất khoa học và đặc thù của môn học. Trong quá trình học tập, người học cần đổi mới mạnh mẽ về phương pháp học tập, nghiên cứu,

phát huy tính tự giác, tinh thần trách nhiệm, thường xuyên tự học tập và nghiên cứu để nâng cao nhận thức.

III. KẾT LUẬN

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là yêu cầu, trách nhiệm, nhưng đồng thời cũng là vinh dự của mỗi người dân Việt Nam yêu nước, để xây dựng một đất nước Việt Nam giàu đẹp, dân chủ; dân tộc Việt Nam độc lập, tự do; nhân dân Việt Nam ấm no, hạnh phúc. Triết lý hành động Hồ Chí Minh hình thành trên cơ sở tư tưởng lòng yêu nước nồng nàn của Người, trên hành trình tìm đường cứu nước. Người đã đến với chủ nghĩa Mác - Lê nin, đây là yếu tố tác động có tính chất quyết định trong việc lựa chọn con đường cứu nước của Người. Từ những nội dung trong triết lý hành động Hồ Chí Minh đã trở thành ý nghĩa có tính thời đại và giá trị sâu sắc, trong quá trình học tập và giảng dạy nói chung, giảng dạy và học tập các môn giáo dục quốc phòng và an ninh nói riêng cần vận dụng có hiệu quả những giá trị trong triết lý hành động Hồ Chí Minh, phát huy và khơi dậy tiềm năng và sức trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh hội nhập sâu rộng hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
2. Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
3. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, 5, 8 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

ĐỔI MỚI KIỂM TRA...

(Tiếp theo trang 14)

nhóm, trao đổi trong quá trình học tập; đánh giá kết quả tìm tòi, nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên; kiểm tra, đánh giá kết quả kiểm tra điều kiện môn học, kết quả thi kết thúc học phần, thực hành, thực tập, thi tốt nghiệp, chất lượng khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp; kiểm tra phức tạp kết quả giáo dục, đào tạo, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy chế.

Đổi mới các hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập phải phù hợp với đối tượng và loại hình đào tạo, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập như: thi tự luận, thi vấn đáp, thi trắc nghiệm, thực hành, giảng tập, viết tiểu luận, thu hoạch, viết khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp. Chú trọng đổi mới việc ra đề thi, coi thi, chấm thi kết thúc học phần môn học, thi tốt nghiệp bảo đảm chặt chẽ, chính xác từ khâu ra đề thi, câu hỏi, đáp án, xây dựng thang điểm kiểm tra, đánh giá phải đạt chuẩn kiến thức, đáp ứng chuẩn đầu ra và phát huy tư duy sáng tạo, khả năng tổng hợp; gắn lý luận với thực tiễn, gắn lý thuyết với thực hành của người học, phù hợp với nội dung các học phần và thời gian kiểm tra, đánh giá đã được xác định trong kế hoạch đề bài. Đánh giá kết quả hoàn thành môn học phải phản ánh thực chất kết quả của cả quá trình học tập, của nhiều mặt trí thức, kỹ năng, thái độ của học viên. Khuyến khích việc áp dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong tất cả các khâu, các bước của quá trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, như: Sử dụng "Phần mềm sinh đề", "Phần mềm gieo phách, nhập điểm", "Thi trắc nghiệm trực tuyến trên máy tính", công bố công khai điểm thi của học viên, góp phần hạn chế tiêu cực, đánh giá khách quan, chính xác năng lực, trình độ người học.

Bốn là, phát huy vai trò của cơ quan chức năng, khoa giáo viên và đơn vị quản lý học viên trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Đối với cơ quan đào tạo cần tập trung đổi mới việc phối hợp với các khoa, cơ quan chức năng, đơn vị tổ chức xây dựng chương trình, nội dung đào tạo cho từng đối tượng, phù hợp với các loại hình đào tạo của nhà trường; hiệp đồng triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch đào tạo, phối hợp với cơ quan khảo thí và bảo đảm chất lượng tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục, đào tạo, theo dõi việc tổ chức biên soạn giáo trình, tài liệu, nâng cao chất lượng dạy và học. Đề xuất các biện pháp đổi mới phương pháp dạy học, quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo, đánh giá kết quả người học; theo dõi định mức thời gian giảng dạy, học tập của người dạy - người học và bồi dưỡng nâng cao trình độ, đội ngũ nhà giáo.

Đối với cơ quan khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục, đào tạo cần tập trung đổi mới việc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chủ trương, chính sách và các văn bản chỉ đạo công tác khảo thí và đảm bảo chất

lượng giáo dục, đào tạo của Nhà nước, Bộ Quốc phòng và cơ quan chức năng cấp trên; đổi mới quản lý nghiệp vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo; phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng chuẩn đầu ra cho các đối tượng đào tạo. Xây dựng và quản lý đề thi, ngân hàng đề thi, giám sát thi, kiểm tra kết thúc học phần môn học, thi tốt nghiệp cuối khóa; phối hợp với cơ quan đào tạo và các cơ quan, khoa giáo viên tổ chức thi, kiểm tra; quản lý bài thi, kết quả thi, kết quả kiểm tra học trình; giải quyết khiếu nại về điểm thi, thẩm định văn bằng, chứng chỉ theo trình tự thủ tục quy định. Chủ động tham mưu cho đảng ủy, ban giám đốc (ban giám hiệu) về chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện do lường, đánh giá các yếu tố tác động tới chất lượng giáo dục, đào tạo theo hướng quy chuẩn của Nhà nước và Bộ Quốc phòng, kịp thời đề xuất các biện pháp đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.

Đối với đơn vị quản lý học viên phát huy vai trò là người thầy trực tiếp trong quá trình dạy - học ở các nhà trường quân đội, yêu cầu nêu cao tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo quản trị, mục tiêu, yêu cầu giáo dục, đào tạo của từng nhà trường tới từng cán bộ, học viên, công nhân viên, chiến sĩ trong đơn vị. Giáo dục, quản trị xây dựng động cơ, ý thức thái độ trách nhiệm đúng đắn cho các tổ chức, lực lượng trong toàn đơn vị, nhất là học viên trong học tập, nghiên cứu; đề cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý trong thực hiện kế hoạch huấn luyện của nhà trường, duy trì nghiêm các hình thức sau bài giảng như tự học, tự nghiên cứu và định hướng, giúp đỡ học viên trong học tập, ôn luyện; nâng cao trách nhiệm trong quản lý kết quả huấn luyện, trong phối kết hợp với cơ quan, khoa giáo viên trong đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở các nhà trường quân đội. Đấu tranh khắc phục những nhận thức không đúng, thái độ bàng quan, thiếu trách nhiệm, đùn đẩy ngoài cuộc trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo của đội ngũ cán bộ, học viên trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo bồi dưỡng kỹ năng với giáo dục truyền thống, truyền thu kinh nghiệm trong dạy ở các nhà trường quân đội hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), Nghị quyết số 29 - NQ/TW, Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Quân ủy Trung ương (2022), Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW, ngày 20/12/2020 về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng quân đội trong tình hình mới, Hà Nội.
4. Học viện Chính trị (2013), Đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo trong nhà trường quân đội hiện nay, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

Ngà
ABST
The a
education
people; th
that need
Bang provi
Key wora

I. ĐẶT VẤN

Sinh thời (tr) tư tưởng, tác ấy sai lầm" rõ tình hình m(tr) tư tưởng thổng. Những quan điề vẫn còn nguyên ế hình mới. Thám(chi đạo của cấp tr(đến công tác tr(Đảng viên, và ngư(quyết liệt để肃(tiêu đặt ra. Sưng, cũn(tại Đảng bộ tỉnh Cao(cần khắc phục. Chính(chỉ ra những hạn chế,(nâng cao chất lượng c(yêu cầu cần thiết hiện na

II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC ĐÀNG

1. Kết quả đạt được
Từ khi ra đời đến nay, D(phận trọng yếu của công tác(quan trọng của sự lãnh đạo c(sự phát triển của đất nước. M(mát của cách mạng đ(Đảng nói chung, của tổ chức c(cũng là kênh quan trọng - cầu n(mạnh về chính trị, tinh thần t(Công tác tư tưởng là một trong(đầu của Đảng, là một trong(lãnh đạo và là phương thức lãnh(hiện nhiệm vụ chính trị của từng g(công tác tư tưởng có vai trò "đi trướ(ra được những chủ trương, đường l(tiên, đáp ứng kịp thời những đ(hỏi(những năm qua Tỉnh ủy. các cấp ủy(triển khai thực hiện đồng bộ, toàn đ(phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Công tác giáo dục chủ nghĩa Mác - L(cho cán bộ, Đảng viên được coi trọng.(quản trị, học tập, tuyên truyền ngh(nghiêm túc, từng bước nâng cao chất lượng(nghị thực tuyên, truyền hình tiếp đến c(học tập chuyên sâu. Công tác nghiên cứu l(được quan tâm triển khai thực hiện, nhất là(các nghị quyết, đề án, chương trình, kế hoac(các cấp đảm bảo tinh sát thực, khả thi cao.(Đảng bộ tỉnh Cao Bằng hiện "có 15 đảng b(có 14 đảng bộ cấp trên cơ sở và 01 đảng bộ.